TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2025/QĐCNTTLH	*Đơn Dương, ngày 26 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Ka T và ông Ka K.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 27 tháng 3 năm 2025 của bà Ka T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10/4/2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* bà Ka T, sinh năm: 1982; Địa chỉ: thôn D, xã Đ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người bị kiện:* ông Ka K, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được quy định tại khoản 2, Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ka T và ông Ka K. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 49 Quyển số 02/2002 ngày 17/12/2022 của UBND xã Đ, huyện Đơn Dương chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Về con chung: công nhận sự thỏa thuận giữa bà Ka T và ông Ka K về việc giao con chung chưa thành niên là Ka Thu, sinh ngày 01/8/2008 cho bà Ka T trực

tiếp nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục cho đến khi thành niên. Ông Ka K có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là Ka T mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ ngày 01/5/2025.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự

- Về tài sản chung và nợ chung: bà Ka T bà ông Ka K thống nhất tự thỏa thuận giải quyết về tài sản chung và nợ chung. Ông bà không không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự*"./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Đơn Dương;
- UBND xã Đạ Ròn, huyện Đơn Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đình Anh Vũ